

Số: 54 /2019/NQ-HĐND

Đắk Nông, ngày 11 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Quy định về chính sách hỗ trợ Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và thông qua chủ trương thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2025



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

KHÓA III, KỲ HỌP THỨ 9

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BKHCN ngày 12 tháng 4 năm 2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định tổ chức quản lý Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”;

Căn cứ Thông tư số 45/2019/TT-BTC ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Bộ Tài chính, quy định quản lý tài chính thực hiện Đề án “Hỗ trợ Hệ sinh thái Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”;

Thực hiện Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ Hệ sinh thái Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”;

Xét Tờ trình số 5349/TTr-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc đề nghị thông qua dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định về chính sách hỗ trợ Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định về chính sách hỗ trợ Hệ sinh thái Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và thông qua chủ trương thực hiện hỗ

trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2025.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và định kỳ báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Khóa III, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 21 tháng 12 năm 2019./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: KHCN, KHĐT, TC;
- Ban Công tác đại biểu;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Báo Đắk Nông, Đài PT-TH tỉnh
- Cổng TTĐT tỉnh; Công báo tỉnh;
- Trung tâm Lưu trữ tỉnh;
- HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, TH, HC-TC-QT, HSKH.

CHỦ TỊCH



Lê Diễn

QUY ĐỊNH

Về chính sách Hỗ trợ Hệ sinh thái Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và thông qua chủ trương thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2025
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định nội dung và mức chi thực hiện các nhiệm vụ của Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” tại tỉnh Đắk Nông đến năm 2025 theo quy định tại khoản 1, Điều 14, Thông tư số 45/2019/TT-BTC ngày 19/7/2019 của Bộ Tài chính quy định quản lý tài chính thực hiện Đề án “Hỗ trợ Hệ sinh thái Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 (viết tắt là Thông tư số 45).

2. Thông qua chủ trương thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2025 với mục tiêu như sau:

a) Thay đổi nhận thức và phát huy tinh thần về khởi nghiệp sáng tạo đến cộng đồng, đặc biệt là thế hệ trẻ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo. Tạo lập môi trường thuận lợi để hỗ trợ quá trình hình thành và phát triển loại hình doanh nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới.

c) Phấn đấu đến năm 2025, hỗ trợ ít nhất 150 lượt doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cá nhân, nhóm cá nhân có dự án khởi nghiệp, doanh nghiệp khởi nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Nông có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới. Doanh nghiệp khởi nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Nông có thời gian hoạt động không quá 5 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu.

2. Các cơ quan quản lý nhà nước; tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 3. Nội dung và mức chi

Thực hiện theo quy định tại Điều 6, Điều 9, Điều 10 Thông tư số 45 của Bộ Tài chính về phát triển hoạt động đào tạo, nâng cao năng lực và dịch vụ cho Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; Hỗ trợ kinh phí cho hoạt động kết nối mạng lưới Khởi nghiệp; Hỗ trợ một phần kinh phí cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Điều 4. Hỗ trợ chi phí đầu tư trang thiết bị và chi phí duy trì hoạt động cho khu làm việc chung thực hiện Đề án hỗ trợ Hệ sinh thái Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2025

Hỗ trợ mức chi đầu tư tối đa cho khu làm việc chung của tỉnh không quá 500 triệu đồng/năm đối với năm đầu tiên thành lập và không quá 300 triệu đồng/năm cho các năm tiếp theo.

Điều 5. Nguồn kinh phí và thời gian thực hiện

1. Kinh phí thực hiện: Ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.
2. Thời gian thực hiện: Từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 31/12/2025.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện Đề án Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Đắk Nông đến năm 2025; hướng dẫn tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết này.

2. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó. ↘

CHỦ TỊCH



Lê Diễn